

BỘ THỦY SẢN**BỘ THỦY SẢN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2006/QĐ-BTS

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH**V/v ban hành Danh mục giống thủy sản phải áp dụng tiêu chuẩn ngành****BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN**

Căn cứ Pháp lệnh giống vật nuôi số 16/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Pháp lệnh chất lượng hàng hóa số 18/1999/PL-UBTVQH10 ngày 24 tháng 12 năm 1999 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Nuôi trồng thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này: *Danh mục giống thủy sản phải áp dụng tiêu chuẩn ngành.*

Điều 2. Danh mục này được điều chỉnh bổ sung trong từng thời kỳ nhằm đáp ứng với yêu cầu về chất lượng giống thủy sản nuôi trồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Giám đốc các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý thủy sản, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Việt Thắng

DANH MỤC GIỐNG THỦY SẢN PHẢI ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN NGÀNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2006/QĐ-BTS ngày 01 tháng 12 năm 2006
của Bộ trưởng Bộ Thủy sản)

TT	Đối tượng giống	Tên khoa học	Tiêu chuẩn ngành áp dụng
I. Tôm giống nuôi nước lợ			
1	Tôm sú	<i>Penaeus monodon</i> ;	28 TCN 124: 1998 Tôm biển - Tôm giống PL15 - Yêu cầu kỹ thuật
2	Tôm chân trắng	<i>Penaeus vannamei</i>	Yêu cầu kỹ thuật đối với tôm chân trắng giống (kèm theo Quyết định số 176/QĐ-BTS ngày 01/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản).
II. Tôm giống nuôi nước ngọt			
1	Tôm càng xanh	<i>Macrobrachium rosenbergii</i>	28 TCN 98: 1996 Tôm càng xanh - Tôm giống - Yêu cầu kỹ thuật
III. Cá giống nuôi nước ngọt			
1	Cá tra	<i>Pangasianodon hypophthalmus</i>	28TCN 211: 2004 Quy trình kỹ thuật sản xuất giống cá Tra
2	Cá basa	<i>Pangasius bocourti</i>	28TCN 212: 2004 Quy trình kỹ thuật sản xuất giống cá Ba sa
3	Cá rô phi vằn	<i>Oreochromis niloticus</i>	28 TCN 134: 1998 Cá nước ngọt - Cá giống - Yêu cầu kỹ thuật
4	Cá trôi Ấn Độ	<i>Labeo rohita</i>	ntr
5	Cá Mrigal	<i>Cirrhinus mrigala</i>	ntr

TT	Đối tượng giống	Tên khoa học	Tiêu chuẩn ngành áp dụng
6	Cá trắm cỏ	<i>Ctenopharyngo- don idella</i>	ntr
7	Cá mè trắng	<i>Hypophthalmich- thys molitrix</i>	ntr
8	Cá mè hoa	<i>Aristichthys nobilis</i>	ntr
9	Cá lóc bông	<i>Channa micropeltes</i>	28 TCN 207: 2004 Cá nước ngọt - Cá giống cá loài: lóc, lóc bông, rô đồng và sặc rằn - Yêu cầu kỹ thuật
10	Cá rô đồng	<i>Anabas testudineus</i>	ntr
11	Cá chép V1	<i>Cyprinus carpio Spp</i>	28 TCN 122: 1998 Cá nước ngọt - Cá chép giống V1 - Yêu cầu kỹ thuật.